

Số: /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời việc sử dụng kinh phí đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị định số 99/2014/NĐ-CP tại Đại học Quốc gia Hà Nội giai đoạn 2022-2025

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-ĐHQGHN ngày 16 tháng 01 năm 2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành Quy định quản lý hoạt động KH&CN ở ĐHQGHN;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn tạm thời việc sử dụng kinh phí đầu tư cho hoạt động KH&CN theo Nghị định số 99/2014/NĐ-CP tại ĐHQGHN giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng ĐHQGHN, Trưởng Ban chức năng, Thủ trưởng đơn vị thuộc ĐHQGHN và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, KHCN, P30.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Bảo Sơn

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI
VIỆC SỬ DỤNG KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KH&CN
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 99/2014/NĐ-CP TẠI ĐHQGHN GIAI ĐOẠN 2022-2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQGHN ngày tháng năm 2022
của Giám đốc ĐHQGHN)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn này quy định việc sử dụng kinh phí theo Nghị định số 99/2014/NĐ-CP về đầu tư phát triển sản phẩm và khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH, CN&ĐMST) tại các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN (sau đây gọi là đơn vị) và tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện hoạt động KH&CN ở ĐHQGHN.

Chương II
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM KH&CN

Điều 3. Nội dung đầu tư

Đầu tư ưu tiên cho các hoạt động sau:

- Thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.
- Nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh và nghiên cứu sau tiến sĩ (postdoc).
- Hỗ trợ kinh phí công bố bài báo, chương sách trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín trong cơ sở dữ liệu thuộc danh mục WoS/Scopus, đăng ký, công bố, khai thác phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích.
- Hỗ trợ hoạt động sản xuất thử nghiệm, thương mại hóa, chuyển giao sản phẩm và đổi mới sáng tạo như hoạt động khởi nghiệp, hoạt động doanh nghiệp spin-off. Hỗ trợ các nghiên cứu tiềm năng, nghiên cứu rủi ro.
- Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học, triển lãm, quảng bá truyền thông.

6. Duy trì hạ tầng kỹ thuật cho hoạt động KH, CN&ĐMST.

Điều 4. Yêu cầu đầu tư

Đầu tư cần đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Phù hợp với chiến lược, định hướng phát triển KH, CN&ĐMST của ĐHQGHN, của đơn vị.
2. Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị.
3. Có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả ở các mục như Điều 3 và hướng tới hoàn thành chỉ tiêu KH&CN của đơn vị do ĐHQGHN giao.
4. Công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Điều 5. Đối tượng ưu tiên đầu tư

1. Các nhóm nghiên cứu mạnh, phòng thí nghiệm và trung tâm nghiên cứu trọng điểm, doanh nghiệp KH&CN.
2. Các tổ chức có thành tích nghiên cứu khoa học vượt trội và tiềm năng, đáp ứng chỉ tiêu được giao của ĐHQGHN và đơn vị.
3. Các giảng viên, nhà khoa học, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh, postdoc.

Điều 6. Nguồn vốn đầu tư

Nguồn vốn đầu tư phát triển sản phẩm KH&CN trong đơn vị gồm:

1. Quỹ phát triển KH&CN của đơn vị từ nguồn thu sự nghiệp được trích theo quy định của Nghị định số 99/2014/NĐ-CP bao gồm:
 - Dành tối thiểu 5% kinh phí từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị hằng năm.
 - Dành tối thiểu 3% kinh phí từ nguồn thu học phí của đơn vị hằng năm. (tỷ lệ trích sẽ thay đổi theo quy định của văn bản có hiệu lực tương ứng).
2. Nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 7. Điều kiện được ưu tiên đầu tư từ ĐHQGHN

1. Đơn vị được ưu tiên đầu tư dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực, cơ sở vật chất từ ĐHQGHN nếu đáp ứng điều kiện sau:
 - Đảm bảo sử dụng hết nguồn kinh phí trích thu từ hoạt động của đơn vị theo quy định của Nghị định số 99/2014/NĐ-CP đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trong phân bổ kinh phí, giám sát việc tổ chức tạo sản phẩm đảm bảo chất lượng và tiến độ trong hoạt động phát triển trực tiếp các sản phẩm KH&CN.
 - Có tỉ lệ công trình công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín/cán bộ khoa học cao hơn so với định mức, có số lượng phát minh sáng chế được đăng ký vượt chỉ tiêu.

- Có sản phẩm KH&CN được ứng dụng trong thực tiễn thông qua các hợp đồng dịch vụ, thương mại hóa sản phẩm KH&CN.

2. ĐHQGHN không cấp bổ sung kinh phí nếu đơn vị chưa sử dụng hết nguồn trích theo quy định của Nghị định số 99/2014/NĐ-CP và sẽ giảm trừ kinh phí hỗ trợ, chi khác cho đơn vị tương ứng với số kinh phí chưa sử dụng trong năm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm của đơn vị

1. Hằng năm, sử dụng nguồn kinh phí trích theo quy định của Nghị định số 99/2014/NĐ-CP để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đầu tư phát triển sản phẩm KH&CN theo chỉ tiêu kế hoạch được ĐHQGHN giao.

Quyết toán nguồn kinh phí nêu trên và chuyển sang năm tiếp theo đối với phần kinh phí chưa sử dụng, báo cáo ĐHQGHN.

2. Hằng năm, theo kế hoạch được giao, các khoa, trung tâm, phòng thí nghiệm, nhóm nghiên cứu mạnh và các nhà khoa học thuộc đơn vị xây dựng nhiệm vụ đề xuất đầu tư phát triển sản phẩm KH&CN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các đơn vị phê duyệt nhiệm vụ cấp cơ sở để phát triển sản phẩm KH&CN trực thuộc theo hướng dẫn này.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư phát triển sản phẩm KH&CN trong đơn vị.

4. Báo cáo tình hình thực hiện phát triển sản phẩm KH&CN trong đơn vị, gửi ĐHQGHN (qua Ban Khoa học - Công nghệ) cùng báo cáo kế hoạch, báo cáo tổng kết KH&CN hàng năm.

Điều 9. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Hướng dẫn này./.